

SAFETY JOGGER

INDUSTRIAL

Trung bình

BESTBOY METALFREE S3 S3S

BESTBOYMF

Giày an toàn đặc yêu thích nhất mà thị trường Việt Nam không có kim loại

Safety Jogger BESTBOY METALFREE là giày bảo hộ đa năng, nhẹ và không chứa kim loại với các tính năng ưu việt bao gồm mặt trên bằng da thoáng khí, chống trượt và xếp hạng S3 cho môi trường có độ ẩm cao và dầu.

| | |
|----------------------------|---|
| Những vật liệu cao cấp hơn | Da kỹ thuật Barton |
| Lớp lót bên trong | Lưới thép |
| giường đỡ chân | đế xốp SJ |
| đế giữa | Dệt chống thủng |
| đế ngoài | PU / PU |
| Đứng đầu | tổng hợp |
| Loại | S3S / SR, LG, chống tĩnh điện, FO |
| Phạm vi kích thước | EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315 |
| tiêu chuẩn hóa | ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022 |



BLK



Chống dầu & nhiên liệu

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



Chống trơn trượt (SR)

Thay thế thuật ngữ đã sử dụng trước đây SRA+SRB=SRC. SR có nghĩa là phép thử trượt được thực hiện trên gạch bị dính xà phòng và dầu.



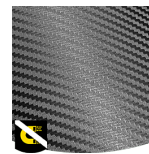
Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



Trọng lượng nhẹ chống đâm thủng

Đế giữa không có kim loại, siêu linh hoạt và siêu nhẹ chống đâm thủng. Bao phủ 100% bề mặt đáy của đế giữa này, không dẫn nhiệt.



Kim loại miễn phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Xây dựng, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn, môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các hàng dẫn ba số tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

| S# miêu tả | Đơn vị đo lường | Kết quả | EN ISO 20345 |
|--|--------------------|-------------|--------------|
| Nhãn vệt liêu cao Da k# thu#t Barton c#p h#n | | | |
| Top: khả năng thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 2.2 | ? 0.8 |
| Top: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 25 | ? 15 |
| Lớp lót bên trong L#i thép | | | |
| Lớp lót: thấm hơi nước | mg/cm/giờ | 49.8 | ? 2 |
| lót: hệ số hơi nước | mg/cm ² | 398.8 | ? 20 |
| gi#ng đế chân đ# x#p SJ | | | |
| Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ) | chu kỳ | 25600/12800 | 25600/12800 |
| đ# ngoài PU / PU | | | |
| Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích) | mm | 56.4 | ? 150 |
| Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước | ma sát | 0.44 | ? 0.31 |
| Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước | ma sát | 0.41 | ? 0.36 |
| Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước | ma sát | 0.29 | ? 0.19 |
| Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước | ma sát | 0.29 | ? 0.22 |
| Giá trị chống tĩnh điện | megaohm | 96.7 | 0.1 - 1000 |
| Giá trị ESD | megaohm | N/A | 0.1 - 100 |
| Hấp thụ năng lượng của gót chân | J | 26 | ? 20 |
| Đ#ng đ#u t#ng h#p | | | |
| Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN) | mm | N/A | N/A |
| Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J) | mm | 17.0 | ? 14 |
| Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN) | mm | 22.5 | ? 14 |

kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.